

**TRẬN BÔNG TRANG – NHÀ ĐỎ:
TRẬN ĐÁNH MUỖ TRÍ, TÁO BẠO, HIỆU QUẢ CỦA QUÂN VÀ DÂN
VÙNG CHIẾN KHU Đ**

Phan Thị Mến¹

Chiến thắng Bông Trang – Nhà Đỏ ngày 24/2/1966 của lực lượng Sư đoàn 9 chủ lực miền có ý nghĩa quan trọng: góp phần cổ vũ mạnh mẽ tinh thần đấu tranh cách mạng, giúp cho lực lượng cách mạng chuyển ngược tình thế từ bị động sang chủ động tấn công, đập tan mọi kế hoạch và âm mưu của địch; một mặt bảo vệ vững chắc vùng căn cứ chiến khu Đ, tạo bàn đạp tiến công vào cơ quan đầu não của địch ở Sài Gòn trong chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử; mặt khác cho thấy chiến khu Đ không chỉ là vùng căn cứ kháng chiến của lực lượng cách mạng mà còn là trận địa hiểm yếu tiêu diệt quân thù. Đây cũng là trận đánh dấu bước phát triển trong phương thức tác chiến, thể hiện cách thức đánh địch mưu trí, táo bạo, hiệu quả của quân và dân vùng chiến khu Đ... Trong phạm vi bài viết đề cập đến hai hình thức chiến thuật sử dụng chủ yếu trong trận chiến Bông Trang – Nhà Đỏ, đó là chiến thuật tập kích kết hợp lối đánh du kích truyền thống đã góp phần đem lại chiến thắng vang dội cho quân và dân ta.

Chiến khu Đ được xem là một trong những chiến khu lớn và tồn tại lâu dài nhất trong lịch sử đấu tranh cách mạng ở Việt Nam, xuyên suốt qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ cứu nước (1946 – 1975). Với lịch sử hình thành, xây dựng và phát triển gần 30 năm, chiến khu Đ đã đi vào huyền thoại như một biểu tượng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, nơi ghi dấu những chiến công oai hùng đã trở thành niềm tự hào của quân và dân vùng đất “miền Đông gian lao mà anh dũng”.

Ra đời từ những ngày đầu năm 1946, với địa hình rừng núi hiểm trở, Chiến khu Đ thật sự trở thành mật khu căn cứ, nơi trú ẩn lực lượng cách mạng, kho tàng dự trữ vũ khí, lương thực và phát triển mọi hoạt động của cách mạng trong hai cuộc kháng chiến.

Nhận thức được vị trí chiến lược quan trọng của Chiến khu Đ, đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn luôn coi Chiến khu Đ như một pháo đài vững chắc và cực kỳ nguy hiểm của lực lượng kháng chiến: “Chiến khu Đ còn, Sài Gòn mất” và tìm mọi cách đánh phá Chiến khu Đ và các vùng ngoại vi.

Một chiến lược quân sự “tìm diệt” và “bình định” trong kế hoạch “Ba giai đoạn” do tướng Westmoreland – tư lệnh MACV đề nghị được thông qua, bắt đầu triển khai thực hiện từ tháng 12/1965 và kéo dài đến tháng 12/1967, trong đó giai đoạn hai được xem là giai đoạn phản công chiến lược gắn với những mùa khô.

Trong cuộc phản công chiến lược mùa khô thứ nhất (1965 – 1966), ở chiến trường miền Đông Nam bộ, Chiến khu Đ luôn là địa bàn trọng điểm và là mục tiêu tiến công của Mỹ – ngụy trong kế hoạch này, mục đích nhằm “tiêu diệt các sư đoàn

¹ Ban quản lý Di tích và Danh thắng tỉnh Bình Dương. Email: menphanthi85@gmail.com

chủ lực Việt cộng, bẻ gãy xương sống Việt cộng, làm cho Việt cộng từ người đi săn trở thành người bị săn”², đồng thời triệt hạ cơ sở vật chất, hậu cần dự trữ của ta.

Ngày 5/2/1966, Mỹ – nguy mở cuộc hành quân quy mô lớn mang tên “Hòn đá lăn” (Rolling Stone) vào chiến khu Đ. Với cuộc hành quân này, Mỹ – nguy hy vọng có thể tiêu diệt một trong những sư đoàn chủ lực của ta, đó là lực lượng Sư đoàn 9 bộ binh – sư đoàn chủ lực đầu tiên của Miền được Quân ủy và Bộ Chỉ huy Miền quyết định thành lập vào ngày 2/9/1965 tại Chiến khu Đ, trên cơ sở hai trung đoàn đã dày dạn kinh nghiệm chiến đấu là Q761 và Q762. Cũng như các lực lượng chủ lực của miền và của Quân khu Miền Đông, Sư đoàn 9 đứng chân ở Chiến khu Đ để huấn luyện, học tập và xuất kích các trận tiền công tiêu diệt địch, phối hợp với chiến trường chung trên toàn miền, đồng thời là lực lượng bảo vệ vững chắc căn cứ. Dưới sự yểm trợ của máy bay B52 và pháo hạng nặng liên tiếp bắn phá mang tính chất “dọn đường”, hai cánh quân gồm 2 lữ đoàn Mỹ, 1 tiểu đoàn Úc, 2 tiểu đoàn nguy chia thành hai gọng kìm đánh vào căn cứ của Quân khu Miền Đông.

Về phía lực lượng cách mạng, trước âm mưu và sức tấn công của quân Mỹ – nguy, Trung ương Đảng kịp thời đánh giá tình hình và đề ra nhiệm vụ cho cách mạng miền Nam “kiên quyết chiến đấu tiêu diệt quân xâm lược Mỹ và tay sai”. Đứng trước những khó khăn, thử thách mà Mỹ – nguy gây ra trong chiến lược “tìm diệt” và “bình định”, quân và dân căn cứ chiến khu Đ bước vào thực hiện nhiệm vụ mới, vừa phối hợp với bộ đội chủ lực đánh bại các cuộc hành quân của địch, vừa kiên cường bám trụ, đập tan âm mưu và thủ đoạn của kẻ thù, bảo vệ thành công căn cứ kháng chiến.

Rạng sáng ngày 24/2/1966, Sư đoàn 9 chủ lực miền phối hợp tập kích hai chốt dã ngoại của địch co cụm ở khu vực Bông Trang – Nhà Đỏ, diệt một bộ phận lớn hai tiểu đoàn Mỹ, đánh thiệt hại nặng một tiểu đoàn Úc, phá hủy và phá hỏng 48 xe tăng, thiết giáp. Cuộc hành quân “Hòn đá lăn” của quân Mỹ – nguy vào căn cứ chiến khu Đ bị thất bại hoàn toàn.

Thắng lợi trận Bông Trang – Nhà Đỏ của Sư đoàn 9 một lần nữa cho thấy khả năng phối hợp đánh Mỹ và thắng Mỹ của lực lượng quân chủ lực miền Đông với bộ đội và du kích địa phương; phát huy tối đa thế trận chiến tranh nhân dân, chiến tranh du kích.

Có thể khẳng định, trên thực tế trận Bông Trang – Nhà Đỏ không phải là trận đầu tiên quân Mỹ tấn công vào căn cứ chiến khu Đ với âm mưu tiêu diệt lực lượng Sư đoàn 9 chủ lực miền. Trước đó không lâu, một cuộc càn lớn vào ngày 6/11/1965 của Lữ đoàn dù Mỹ 173 đã tấn công các khu vực Xóm Sinh, Bà Đã và Đất Cuốc – nơi đóng quân của Sư đoàn 9. Nhưng với sự mưu trí, dũng cảm và táo bạo, quân và dân vùng chiến khu Đ đã đánh tan cuộc hành quân càn quét của kẻ thù. “Ngày 8/11/1965, Tiểu đoàn 3, Trung đoàn 1, Sư đoàn 9 phối hợp với du kích xã Tân Uyên tổ chức phục kích địch tại Đất Cuốc, tấn công mạnh mẽ bằng lựu đạn và lưỡi lê đã

² Hội đồng chỉ đạo biên soạn lịch sử Nam bộ kháng chiến (2011), *Lịch sử Nam bộ kháng chiến – Tập II: 1954 - 1975*, NXB Chính trị Quốc gia – Sự Thật, Hà Nội, trang 441.

tiêu diệt một tiểu đoàn thuộc Lữ đoàn 173 của Mỹ, bắn cháy 4 máy bay lên thẳng, thu được nhiều súng ống, đạn dược và thiết bị quân sự”³. Thắng lợi của Sư đoàn 9 ở trận Đất Cuốc có ý nghĩa quan trọng, lần đầu tiên một tiểu đoàn chủ lực của miền Đông đánh thắng một tiểu đoàn của Mỹ.

Thừa thắng xông lên, lực lượng Sư đoàn 9 tiếp tục phối hợp với tiểu đoàn Phú Lợi và quân dân địa phương tấn công Mỹ – ngụ ở chốt dã ngoại Bàu Bàng, mở các chiến dịch Dầu Tiếng, tập kích địch ở làng 10 (nam trục lộ Dầu Tiếng đi Cầm Xe) gây thiệt hại nặng nề cho quân địch. Đến ngày 24/2/1966, với chiến thắng Bông Trang – Nhà Đỏ, Sư đoàn 9 chủ lực miền tiếp tục ghi dấu những chiến công hiển hách trong bảng vàng danh dự của mình. Đó là một trận chiến tổng hợp lực lượng từ quân chủ lực miền đến địa phương huyện, xã và sử dụng kết hợp chủ yếu giữa hai chiến thuật tập kích và du kích⁴ nhằm tiêu diệt địch một cách hiệu quả nhất. Về tương quan lực lượng cho thấy quân địch được trang bị đầy đủ phương tiện vũ khí hiện đại: máy bay B52, pháo hạng nặng, máy bay trinh sát, trực thăng chiến đấu, nhiều lớp hàng rào kẽm gai bảo vệ được gài các loại mìn chống bộ binh, chống xe tăng, mìn chiếu sáng, mìn định hướng; bố trí máy dò tiếng động, máy phát hiện ban đêm, pháo sáng... Đó là chưa kể quanh khu vực Bông Trang – Nhà Đỏ có nhiều căn cứ quân sự của Mỹ sẵn sàng chi viện cho chúng và cả truy kích đối phương: sân bay Biên Hòa, Tân Sơn Nhất, căn cứ Lai Khê, Phú Lợi... Do đó, để có thể đối phó với quân địch, lực lượng Sư đoàn 9 đã chủ động phân tán lực lượng, chia thành nhiều đơn vị nhỏ, phối hợp với bộ đội địa phương Phước Thành và du kích Tân Uyên tổ chức tác chiến nhỏ lẻ nhằm tiêu hao sinh lực địch, làm cho địch không thể tiến sâu hơn và cuối cùng phải co cụm cả hai cánh quân về đóng hai chốt dã ngoại tại Bông Trang – Nhà Đỏ⁵, từ đó đẩy quân Mỹ từ thế “tìm diệt” phải chuyển sang yểm trợ quân nguy tiến hành “bình định” ở khu vực Bông Trang, Nhà Đỏ,... Đây được đánh giá là cách đánh khoa học, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế lúc bấy giờ. Trong khi bộ đội chủ lực miền dọn sẵn địa điểm chờ quân Mỹ thì bộ đội và du kích địa phương sử dụng mìn trái, hầm chông... phục kích địch nhằm kìm hãm tốc độ tiến công của địch. Trong khi cả hai cánh quân của chúng đều co cụm lại, toàn bộ quân địch cũng đã thấm mệt sau một cuộc hành quân chiến đấu và liên tục bị quân giải phóng chặn đánh thì cũng là lúc lực lượng đặc công⁶ và bộ binh Sư đoàn 9 tổ chức tiến công vào hai cụm quân dã ngoại của Mỹ, gây thiệt hại nặng nề cho quân địch.

Phải nói rằng, trong một thế trận không cân sức như trận Bông Trang – Nhà Đỏ, việc đánh thắng quân địch đã là một việc hết sức khó khăn nhưng giải pháp rút

³ Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương (2010), *Địa chí Bình Dương – Tập 2: Lịch sử truyền thống*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, trang 236.

⁴ *Tập kích*: là dùng một lực lượng, di chuyển nhanh lẹ và bí mật, tấn công áp sát đối phương, ra tay tấn công trước vào kẻ địch làm cho chúng lâm vào hoàn cảnh bất ngờ, lúng túng trong lúc đối phó với quân mình, làm cho đội hình chiến đấu của địch rối loạn. Yếu tố bất ngờ xảy ra ít ra cũng là lúc ban đầu khi giao chiến. *Du kích*: là một loại hình chiến thuật thường được phe, nhóm quân sự nhỏ và yếu hơn, cơ động hơn áp dụng đối với kẻ thù lớn mạnh hơn và kém cơ động hơn. Lối đánh du kích bao gồm các cuộc phục kích, đánh bất ngờ, chớp nhoáng và rút lui nhanh. Mục tiêu của các cuộc tấn công du kích là những yếu điểm của kẻ thù.

⁵ Bông Trang, Nhà Đỏ là hai ấp giáp ranh thuộc hai xã: Tân Bình (Tân Uyên) và Chánh Phú Hòa (Bến Cát).

⁶ Vùng đất Tân Uyên – Chiến khu Đ được xem là quê hương của cách đánh đặc công, khởi phát từ Chiến thắng tháp canh cầu Bà Kiên ngày 19/3/1948.

lui để bảo toàn lực lượng cũng là vấn đề nan giải và hết sức gian nguy. Một tiểu đội được giao nhiệm vụ thực hiện nghi binh: đánh lừa địch, làm cho địch nhầm tưởng ta rút về vùng căn cứ chiến khu Đ; đồng thời thu hút toàn bộ lực lượng truy kích của địch về phía mình nhằm tạo điều kiện cho đơn vị chủ lực của ta bí mật và nhanh chóng hành quân về một hướng khác. Sự hy sinh anh dũng của tiểu đội này đã được Thượng tướng Trần Văn Trà kể lại trong hồi ký của mình với tiêu đề “Bức thư gửi lại người đang sống”. Đây là câu chuyện cảm động có thật về sự hy sinh của ba chiến sĩ cuối cùng trong tiểu đội ấy khi đã hoàn thành nhiệm vụ. Họ đã chọn cho mình một nơi an nghỉ cuối cùng thật đặc biệt, với ba chiếc võng được mắc giữa rừng cây và một bức thư được chấp bút gửi lại cho thế hệ mai sau với thông điệp “*Tiểu đội Giải phóng quân chúng tôi trong trung đội “Ký Con” đã hoàn thành nhiệm vụ. Chúng tôi mong được ghi nhận rằng chúng tôi đã từng sống, chiến đấu và đã chết trong một mùa xuân giữa đất trời như trăm ngàn cái chết của những người Việt Nam chân chính cho Tổ quốc và dân tộc sống còn*”⁷.

Thắng lợi của trận Bông Trang – Nhà Đỏ mãi là niềm tự hào của quân và dân vùng Chiến khu Đ. Cùng với Bông Trang – Lò Gạch⁸, địa danh Bông Trang – Nhà Đỏ đã trở thành nỗi “ám ảnh” kinh hoàng không chỉ của quân Mỹ – ngụy mà còn đối với cả mọi kẻ thù xâm lược.

Dù đã đi vào lịch sử hơn nửa thế kỷ nhưng ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm của chiến thắng Bông Trang – Nhà Đỏ như vẫn còn nguyên giá trị cho đến ngày nay. Vì vậy, thực hiện công tác bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử chiến thắng Bông Trang – Nhà Đỏ có ý nghĩa quan trọng nhằm tôn vinh truyền thống đấu tranh anh dũng của các thế hệ cha ông trong công cuộc giải phóng đất nước, thể hiện truyền thống đạo lý uống nước nhớ nguồn của dân tộc ta, đồng thời góp phần giáo dục truyền thống lịch sử cách mạng cho thế hệ trẻ hôm nay và mai sau./.

P.T.M

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thượng tướng Trần Văn Trà (1996), Gửi người đang sống, *Bức thư gửi lại người đang sống*, NXB Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh.
2. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương (2010), *Địa chí Bình Dương – Tập 2: Lịch sử truyền thống*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
3. Hội đồng chỉ đạo biên soạn lịch sử Nam bộ kháng chiến (2011), *Lịch sử Nam bộ kháng chiến – Tập II: 1954 – 1975*, NXB Chính trị Quốc gia – Sự Thật, Hà Nội.
4. Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Dương (2014), *Lịch sử chiến tranh nhân dân tỉnh Bình Dương (1945 – 1954)*, NXB Chính trị Quốc gia – Sự Thật, Hà Nội.

⁷ Thượng tướng Trần Văn Trà (1996), Gửi người đang sống, *Bức thư gửi lại người đang sống*, NXB Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh, trang 396.

⁸ Trận đánh ngày 25/8/1966 tại căn cứ Bông Trang – Lò Gạch của Tiểu đoàn Phú Lợi đã tiêu diệt và tiêu hao khoảng 3 tiểu đoàn Mỹ, bắn cháy, bắn hỏng 16 xe tăng, xe bọc thép, bắn rơi 1 máy bay lên thẳng căn cứ,...

5. Cao Hùng (1990), *Tiểu đoàn Phú Lợi – Những năm tháng chiến đấu oanh liệt và chiến thắng vẻ vang*, NXB Tổng hợp Sông Bé, Sông Bé.

6. Tập lý lịch di tích Chiến khu Đ lưu trữ tại Ban quản lý Di tích và Danh thắng tỉnh Bình Dương.